

LỊCH THI KẾT THÚC HỌC PHẦN
Học Kỳ 2 - Năm Học 2021 – 2022 (Lần 2)

Khoa: Khoa học Tự nhiên, KHXH&VHD, Ngoại ngữ, Kỹ thuật - Công nghệ, Kinh tế - QTKD, Nông - Lâm - Ngư, GDTH&MN, Nghệ thuật - TDTT, Chính trị - TLGD.

STT	Mã MH	Học phần	Hình thức thi	Lớp tuyển sinh	Nhóm	Số SV	Ngày thi	Giờ thi	Phòng
1	LCC502_1	Tiếng Trung 2 (1)	Trắc nghiệm	2018D04A (K18 ĐH Ngôn ngữ Anh)	5	1	25/7/2022	07g30	HDH214
2	AAC311	Kế toán máy	Thực hành	1816D10B (K16 ĐH Kế toán B)	1	3	25/7/2022	15g30	C14
				2018D10C (K18 ĐH Kế toán C (Định hướng chất lượng cao))	1	2			
3	DPT213	Pháp luật đại cương	Trắc nghiệm	2119D18C (K19 ĐH Ngôn ngữ Trung Quốc C)	3	1	26/7/2022	07g30	B13
4	GET502_1	Tiếng Anh 2 (1)	TN,TL,VĐ	2018D11A (K18 ĐH Quản trị kinh doanh)		1	26/7/2022	13g30	HDH205
5	LCC215	Viết 2	Tự luận	1715D18A (K15 ĐH Ngôn ngữ Trung Quốc)	6	1	27/7/2022	07g30	A31
				1816D18B (K16 ĐH Ngôn ngữ Trung Quốc B)	6	1			
				2119D18A (K19 ĐH Ngôn ngữ Trung Quốc A)	1	1			
				2119D18B (K19 ĐH Ngôn ngữ Trung Quốc B)	2	6			
				2119D18C (K19 ĐH Ngôn ngữ Trung Quốc C)	3	5			
6	ETM313	Nói 3	Vấn đáp	2018D28A (K18 ĐH Sư phạm Tiếng Anh)	2	1	27/7/2022	07g30	B23
7	GET224	Phiên dịch 1	Vấn đáp	1917D04A (K17 ĐH Ngôn ngữ Anh)	1	5	27/7/2022	07g30	
8	LCE306	Văn hóa các nước nói tiếng Anh	Vấn đáp	1816D28A (K16 ĐH Sư phạm Tiếng Anh)	1	1	27/7/2022	07g30	
				1917D04A (K17 ĐH Ngôn ngữ Anh)		7			
9	ETM224	Kỹ năng thuyết trình	Vấn đáp	1816D04A (K16 ĐH Ngôn ngữ Anh)	1	1	27/7/2022	07g30	

STT	Mã MH	Học phần	Hình thức thi	Lớp tuyển sinh	Nhóm	Số SV	Ngày thi	Giờ thi	Phòng
10	DPT319	Triết học Mác - Lênin	Trắc nghiệm	2119D15A (K19 ĐH Công nghệ thông tin A)	6	1	27/7/2022	07g30	C14
				2119D10B (K19 ĐH Kế toán B)		1			
				2119D11A (K19 ĐH Quản trị kinh doanh A)		1			
11	LCC236	Tiếng Hán du lịch	Vấn đáp	1816D18A (K16 ĐH Ngôn ngữ Trung Quốc A)	1	1	27/7/2022	13g30	A21
				1917D18A (K17 ĐH Ngôn ngữ Trung Quốc A)		7			
				1917D18D (K17 ĐH Ngôn ngữ Trung Quốc D)	4	3			
				2018D18C (K18 ĐH Ngôn ngữ Trung Quốc C)	1,3	2			
				2018D18D (K18 ĐH Ngôn ngữ Trung Quốc D)	3	17			
12	LCC329	Phiên dịch 2	Vấn đáp	1816D18A (K16 ĐH Ngôn ngữ Trung Quốc A)	3	1	30/7/2022	13g30	
13	AAC205	Phân tích hoạt động kinh doanh	Tự luận	1917D10A (K17 ĐH Kế toán A)	1	20	28/7/2022	07g30	A21
				1917D10A (K17 ĐH Kế toán A)		9			A23
				1816D10A (K16 ĐH Kế toán A)		2			
				1816D10B (K16 ĐH Kế toán B)		5			
				1917D10B (K17 ĐH Kế toán B)		22			A24
14	AAC325	Kế toán ngân hàng	Tự luận	1917D16A (K17 ĐH Tài chính - Ngân hàng)	1	1	28/7/2022	07g30	A23
15	AAC207	Kiểm toán báo cáo tài chính	Tự luận	1816D10B (K16 ĐH Kế toán B)	1	1	28/7/2022	07g30	
16	DPT221	Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam	Trắc nghiệm	1917D15A (K17 ĐH Công nghệ thông tin A)	1	1	28/7/2022	07g30	HDH301
				1917D11A (K17 ĐH Quản trị kinh doanh)		1			
				1917D13A (K17 ĐH Chăn nuôi (Chăn nuôi - Thú y))		1			
				1917D03A (K17 ĐH Giáo dục Tiểu học)		1			

STT	Mã MH	Học phần	Hình thức thi	Lớp tuyển sinh	Nhóm	Số SV	Ngày thi	Giờ thi	Phòng
17	BAD214	Ứng dụng CNTT trong quản trị kinh doanh	Thực hành	1917D11A (K17 ĐH Quản trị kinh doanh)	1	1	28/7/2022	07g30	C13
18	BAD304	Quản trị học	Trắc nghiệm	2119D11A (K19 ĐH Quản trị kinh doanh A)	4	1	28/7/2022	07g30	
				2119D16A (K19 ĐH Tài chính - Ngân hàng)		1			
				1917D11A (K17 ĐH Quản trị kinh doanh)		3			
19	GET228	Tiếng Anh văn phòng	Vấn đáp	1917D04A (K17 ĐH Ngôn ngữ Anh)	1	4	28/7/2022	13g30	B23
				1917D28A (K17 ĐH Sư phạm Tiếng Anh)		1			
20	GET229	Tiếng Anh du lịch	Vấn đáp	1917D04A (K17 ĐH Ngôn ngữ Anh)	1	4	28/7/2022	13g30	
				1917D28A (K17 ĐH Sư phạm Tiếng Anh)		1			
21	DPT215	Chủ nghĩa xã hội khoa học	Trắc nghiệm	2018D18B (K18 ĐH Ngôn ngữ Trung Quốc B)	5	1	29/7/2022	07g30	HDH214
				2018D05A (K18 ĐH Giáo dục Mầm non A)		1			
				2018D03A (K18 ĐH Giáo dục Tiểu học A)		1			
22	HIS202	Lịch sử văn minh thế giới	Vấn đáp	1917D18A (K17 ĐH Ngôn ngữ Trung Quốc A)	10	1	29/7/2022	09g30	B32
23	INT345	Thiết kế Web	Thực hành	2119D15A (K19 ĐH Công nghệ thông tin A)	1	2	29/7/2022	13g30	B13
				2119D15B (K19 ĐH Công nghệ thông tin B)		1			
24	INT295	Tin học ứng dụng trong kỹ thuật	Thực hành	1715D41A (K15 ĐH Công nghệ Kỹ thuật điện, điện tử)	1	1	29/7/2022	13g30	
				2018D41A (K18 ĐH Công nghệ Kỹ thuật điện, điện tử)		1			
25	MEC302	Hình họa - Vẽ kỹ thuật	Thực hành	2119D42A (K19 ĐH Công nghệ Kỹ thuật cơ khí)	1	1	29/7/2022	13g30	A21
26	LCC204	Ngôn ngữ học đối chiếu	Tự luận	1917D18A (K17 ĐH Ngôn ngữ Trung Quốc A)	1	5	29/7/2022	13g30	
				1917D18B (K17 ĐH Ngôn ngữ Trung Quốc B)		3			
				1917D18D (K17 ĐH Ngôn ngữ Trung Quốc D)	2	5			
27	ECE324	Nghề giáo viên mầm non	Tự luận	1715D05A (K15 ĐH Giáo dục Mầm non)	1	1	29/7/2022	13g30	

STT	Mã MH	Học phần	Hình thức thi	Lớp tuyển sinh	Nhóm	Số SV	Ngày thi	Giờ thi	Phòng
28	LCC501_2	Tiếng Trung 1 (2)	Trắc nghiệm	2018D04A (K18 ĐH Ngôn ngữ Anh)	1	1	29/7/2022	09g30	HDH205
29	FIB224	Nghịệp vụ kinh doanh ngoại hối	Vấn đáp	1715D16A (K15 ĐH Tài chính - Ngân hàng)	1	1	30/7/2022	07g30	A33
				1917D16A (K17 ĐH Tài chính - Ngân hàng)		4			
30	FIB303	Nghịệp vụ ngân hàng thương mại	Vấn đáp	2018D16A (K18 ĐH Tài chính - Ngân hàng)	1	1	30/7/2022	07g30	
31	FIB331	Bảo hiểm	Vấn đáp	2018D16A (K18 ĐH Tài chính - Ngân hàng)	1	3	30/7/2022	07g30	
				1917D16A (K17 ĐH Tài chính - Ngân hàng)		1			
32	FIB205	Bảo hiểm	Vấn đáp	1816D10A (K16 ĐH Kế toán A)		3	30/7/2022	07g30	
33	ETM233	Lý luận dạy học tiếng Anh	Tự luận	1816D28A (K16 ĐH Sư phạm Tiếng Anh)	1	1	30/7/2022	07g30	A32
				2018D28A (K18 ĐH Sư phạm Tiếng Anh)		3			
34	DAV214	Dược lý học 2	Vấn đáp	1917D30A (K17 ĐH Thú y)	1	3	30/7/2022	13g30	Khu TH
35	DAV309	Sinh hoá động vật	Vấn đáp	2119D30A (K19 ĐH Thú y)	1	1	30/7/2022	13g30	
36	DAV218	PP thí nghiệm trong chăn nuôi, thú y	Thực hành	2018D30A (K18 ĐH Thú y)	1	10	30/7/2022	13g30	HDH205
37	ECE214	Giáo dục kỹ năng sống cho trẻ mầm non	Vấn đáp	2018D05A (K18 ĐH Giáo dục Mầm non)	2	1	30/7/2022	13g30	B33
38	ELE319	Điều khiển logic và PLC	Tiểu luận	1917D41A (K17 ĐH Công nghệ Kỹ thuật điện, điện tử)	1	1	30/7/2022	13g30	B14
39	ELE330	Lý thuyết điều khiển tự động	Vấn đáp	1715D41A (K15 ĐH Công nghệ Kỹ thuật điện, điện tử)	1	1	30/7/2022	13g30	B41
				2018D41A (K18 ĐH Công nghệ Kỹ thuật điện, điện tử)		2			
40	DAV265	Sinh lý động vật 1	Tự luận	2119D30A (K19 ĐH Thú y)	1	3	30/7/2022	13g30	A33
41	ELE201	Cơ học ứng dụng	Tự luận	1715D41A (K15 ĐH Công nghệ Kỹ thuật điện, điện tử)	1	2	30/7/2022	13g30	
				2119D41A (K19 ĐH Công nghệ Kỹ thuật điện, điện tử)		5			
42	ELE421	Hệ thống cung cấp điện	Tự luận	1917D41A (K17 ĐH Công nghệ Kỹ thuật điện, điện tử)	1	3	30/7/2022	13g30	
43	ETM314	Đọc 3	Tự luận	2018D04A (K18 ĐH Ngôn ngữ Anh)	1	1	30/7/2022	13g30	
				2018D28A (K18 ĐH Sư phạm Tiếng Anh)	2	1			
44	ETM320	Phương pháp giảng dạy bộ môn 2	Tự luận	1917D28A (K17 ĐH Sư phạm Tiếng Anh)	1	1	30/7/2022	13g30	
45	INT304	Cơ sở dữ liệu	Tự luận	1816D15A (K16 ĐH Công nghệ thông tin)	2	1	30/7/2022	13g30	
				2119D15A (K19 ĐH Công nghệ thông tin A)	1	7			

STT	Mã MH	Học phần	Hình thức thi	Lớp tuyển sinh	Nhóm	Số SV	Ngày thi	Giờ thi	Phòng	
46	LCC213	Nói 2	Vấn đáp	2119D18A (K19 ĐH Ngôn ngữ Trung Quốc A)	1	3	30/7/2022	13g30	A34	
				2119D18B (K19 ĐH Ngôn ngữ Trung Quốc B)		4				
				2119D18C (K19 ĐH Ngôn ngữ Trung Quốc C)		3				
				2119D18D (K19 ĐH Ngôn ngữ Trung Quốc D)		2				
				2119D18E (K19 ĐH Ngôn ngữ Trung Quốc E)		1				
47	MAT237	Ứng dụng CNTT trong dạy học môn Toán	Vấn đáp, Thực hành	2018D01A (K18 ĐH Sư phạm Toán học)	1	1	30/7/2022	13g30	B14	
48	MAT325	Lí thuyết xác suất	Tự luận	1917D01A (K17 ĐH Sư phạm Toán học)	1	2	30/7/2022	13g30	A32	
49	MAT356	Toán cho công nghệ thông tin	Tự luận	1816D15A (K16 ĐH Công nghệ thông tin)	2	1	30/7/2022	13g30		
				1917D15A (K17 ĐH Công nghệ thông tin A)		1				
				2119D15B (K19 ĐH Công nghệ thông tin B)		2				
50	MEC303	Cơ lý thuyết	Tự luận	2119D42A (K19 ĐH Công nghệ Kỹ thuật cơ khí)	1	2	30/7/2022	13g30		
51	PHI270	Ngữ pháp tiếng Việt	Tự luận	2018D02A (K18 ĐH Sư phạm Ngữ văn)	1	3	30/7/2022	13g30		
52	PRM229	Toán cơ sở	Tự luận	1715D05A (K15 ĐH Giáo dục Mầm non)	1	1	30/7/2022	13g30		
				2119D05A (K19 ĐH Giáo dục Mầm non)		3				
53	DCS240	Hóa bảo vệ thực vật	Tự luận	1917D12A (K17 ĐH Khoa học cây trồng)	1	2	30/7/2022	13g30		A41
				2018D12A (K18 ĐH Khoa học cây trồng)		3				
54	ECO301	Toán kinh tế	Tự luận	2018D10A (K18 ĐH Kế toán A)	2	6	30/7/2022	13g30		
				2018D10B (K18 ĐH Kế toán B)		1				
				2018D10C (K18 ĐH Kế toán C (Định hướng chất lượng cao))		1				
				2018D11A (K18 ĐH Quản trị kinh doanh)		1				
55	ETM315	Viết 3	Tự luận	2018D04A (K18 ĐH Ngôn ngữ Anh)	2	8	30/7/2022	13g30		
				2018D28A (K18 ĐH Sư phạm Tiếng Anh)		1				
56	LCC222	Đọc 4	Tự luận	2018D18B (K18 ĐH Ngôn ngữ Trung Quốc B)	3	1	30/7/2022	13g30		
				2018D18C (K18 ĐH Ngôn ngữ Trung Quốc C)	4	1				
				2018D18D (K18 ĐH Ngôn ngữ Trung Quốc D)	3,4	6				
57	BAD239	Đại cương về quản trị kinh doanh	Tự luận	2119D84A (K19 ĐH Du lịch)	2	1	30/7/2022	13g30		
58	ECO302	Nguyên lý thống kê kinh tế	Tự luận	2119D10B (K19 ĐH Kế toán B)	1	1	30/7/2022	13g30		
				2018D16A (K18 ĐH Tài chính - Ngân hàng)		2				
59	ELE228	Thiết kế điện tử công suất	Tiểu luận	1917D41A (K17 ĐH Công nghệ Kỹ thuật điện, điện tử)	1	1	30/7/2022	13g30		
60	ELE367	Kỹ thuật điện tử tương tự	Tự luận	2119D41A (K19 ĐH Công nghệ Kỹ thuật điện, điện tử)	1	1	30/7/2022	13g30		
61	ETM312	Nghe 3	Tự luận	2018D28A (K18 ĐH Sư phạm Tiếng Anh)	1,2	2	30/7/2022	15g30	B23	

STT	Mã MH	Học phần	Hình thức thi	Lớp tuyển sinh	Nhóm	Số SV	Ngày thi	Giờ thi	Phòng
62	DAV173	Rèn nghề thú y 2	Vấn đáp, Thực hành	2018D30A (K18 ĐH Thú y)	1	1	30/7/2022	13g30	Khu TH
63	DAV477	Rèn nghề chăn nuôi 1	Vấn đáp, Thực hành	1917D13A (K17 ĐH Chăn nuôi (Chăn nuôi - Thú y))	1	2	30/7/2022	13g30	
64	DAV307	Giải phẫu động vật	Vấn đáp	2119D30A (K19 ĐH Thú y)	1	3	30/7/2022	13g30	
65	FIB302	Tài chính doanh nghiệp 1	Vấn đáp	1917D10A (K17 ĐH Kế toán A)	1	13	30/7/2022	13g30	B24
				1917D10B (K17 ĐH Kế toán B)		5			
				2018D10A (K18 ĐH Kế toán A)		2			
66	LCC221	Nói 4	Vấn đáp	2018D18B (K18 ĐH Ngôn ngữ Trung Quốc B)	3,4	9	30/7/2022	14g30	B31
				2018D18C (K18 ĐH Ngôn ngữ Trung Quốc C)	1,2,3	10			
				2018D18D (K18 ĐH Ngôn ngữ Trung Quốc D)	2,3,4	6			
67	LCC329	Phiên dịch 2	Vấn đáp	1917D18A (K17 ĐH Ngôn ngữ Trung Quốc A)	1	1	30/7/2022	13g30	B32
				1917D18B (K17 ĐH Ngôn ngữ Trung Quốc B)	2	3			
				1917D18C (K17 ĐH Ngôn ngữ Trung Quốc C)	3	3			
				1917D18D (K17 ĐH Ngôn ngữ Trung Quốc D)	3	7			
68	PHE259	Phương pháp công tác Đội Thiếu niên tiền phong Hồ Chí Minh	Vấn đáp, Thực hành	2018D03B (K18 ĐH Giáo dục Tiểu học B)	2	1	30/7/2022	13g30	B41
				2018D03A (K18 ĐH Giáo dục Tiểu học A)		1			
69	PHI318	Hệ thống thể loại và tác gia tiêu biểu của văn học Châu Á	Vấn đáp	2018D02A (K18 ĐH Sư phạm Ngữ văn)	1	1	30/7/2022	15g30	B41
70	PHY254	Vật lý đại cương cho ngành Kỹ thuật điện	Vấn đáp	2119D41A (K19 ĐH Công nghệ Kỹ thuật điện, điện tử)	1	1	30/7/2022	13g30	B43

STT	Mã MH	Học phần	Hình thức thi	Lớp tuyển sinh	Nhóm	Số SV	Ngày thi	Giờ thi	Phòng
71	AAC303	Kế toán tài chính 2	Tự luận	2018D10A (K18 ĐH Kế toán A)	1	5	30/7/2022	13g30	A42
				2018D10B (K18 ĐH Kế toán B)		2			
72	LCC223	Viết 4	Tự luận	2018D18A (K18 ĐH Ngôn ngữ Trung Quốc A)	2,4	2	30/7/2022	13g30	
				2018D18B (K18 ĐH Ngôn ngữ Trung Quốc B)	2,4	1			
				2018D18D (K18 ĐH Ngôn ngữ Trung Quốc D)	2,4	2			
73	LCE304	Từ vựng - Ngữ nghĩa học	Tự luận	1917D04A (K17 ĐH Ngôn ngữ Anh)	1	4	30/7/2022	13g30	
				1917D28A (K17 ĐH Sư phạm Tiếng Anh)		1			
74	BAD306	Quản trị sản xuất	Tự luận	2018D11A (K18 ĐH Quản trị kinh doanh)	1	2	30/7/2022	13g30	
75	AAC215	Nghiệp vụ chứng từ kế toán	Thực hành	1917D10A (K17 ĐH Kế toán A)	1	1	30/7/2022	13g30	B13
76	AAC301	Nguyên lý kế toán	Trắc nghiệm	2119D11A (K19 ĐH Quản trị kinh doanh A)	4	1	30/7/2022	13g30	
77	ECO310	Kinh tế vĩ mô 1	Trắc nghiệm	1816D10B (K16 ĐH Kế toán B)	8	1	30/7/2022	13g30	
			Trắc nghiệm	2018D11A (K18 ĐH Quản trị kinh doanh)		1			
78	BIO201	Môi trường và con người	Trắc nghiệm	2018D03A (K18 ĐH Giáo dục Tiểu học A)	2	1	30/7/2022	13g30	
79	BIO257	Sinh lý học trẻ em (Tiểu học)	Vấn đáp	2018D03B (K18 ĐH Giáo dục Tiểu học B)	2	1	30/7/2022	13g30	B45
				2018D03A (K18 ĐH Giáo dục Tiểu học A)		1			
80	LCC220	Nghe 4	Tự luận	2018D18A (K18 ĐH Ngôn ngữ Trung Quốc A)	2,4	2	30/7/2022	13g30	B51
				2018D18B (K18 ĐH Ngôn ngữ Trung Quốc B)	2	1			
				2018D18C (K18 ĐH Ngôn ngữ Trung Quốc C)	2,3	1			
				2018D18D (K18 ĐH Ngôn ngữ Trung Quốc D)	3,4	2			
81	DPT217	Xã hội học đại cương	Tự luận	1715D50A (K15 ĐH Kinh tế nông nghiệp)	7	1	30/7/2022	13g30	
				1917D62A (K17 ĐH Thiết kế đồ họa)	7	1			
82	TAC309	Tuyến, điểm du lịch	Vấn đáp	2018D81A (K18 ĐH Quản trị dịch vụ du lịch và Lữ hành)	2	1	30/7/2022	13g30	A21
83	TAC389	Tổng quan sự kiện và lễ hội	Vấn đáp	2119D81A (K19 ĐH Quản trị dịch vụ du lịch và Lữ hành)	2	3	30/7/2022	13g30	
				2119D84A (K19 ĐH Du lịch)	2	2	30/7/2022	13g30	

STT	Mã MH	Học phần	Hình thức thi	Lớp tuyển sinh	Nhóm	Số SV	Ngày thi	Giờ thi	Phòng
84	TAC243	Quản trị kinh doanh nhà hàng	Vấn đáp	2018D84A (K18 ĐH Du lịch)	1	1	30/7/2022	13g30	
				2119D84A (K19 ĐH Du lịch)		7			
95	GET502_2	Tiếng Anh 2 (2)	TN,TL,VĐ	2018D10B (K18 ĐH Kế toán B)	2	1	31/7/2022	07g30	HDH205
				2018D83A (K18 ĐH Công tác xã hội)	9	2			
86	PHE102_4	GDTC 2: Cầu lông 1	Thực hành	2119D15A (K19 ĐH Công nghệ thông tin A)	1	1	31/7/2022	13g30	Khoa NT&TDTT
				2119D15B (K19 ĐH Công nghệ thông tin B)		1			
				2119D26A (K19 ĐH Điều dưỡng A)		1			
87	PHE102_7	GDTC 2: Teakwondo 1	Thực hành	2018D02A (K18 ĐH Sư phạm Ngữ văn)	3	1	31/7/2022	15g30	
88	PHE103_7	GDTC3: Taekwondo 2		1917D15A (K17 ĐH Công nghệ thông tin A)	1	1			
				1816D10B (K16 ĐH Kế toán B)	1	1			
				2018D11A (K18 ĐH Quản trị kinh doanh)	1	1			
				2018D18D (K18 ĐH Ngôn ngữ Trung Quốc D)	1	2			
				2018D81A (K18 ĐH Quản trị dịch vụ du lịch và Lữ hành)	1	1			
				2018D84A (K18 ĐH Du lịch)	1	2			
89	PHE102_6	GDTC 2: Khiêu vũ thể thao 1	Thực hành	2018D02A (K18 ĐH Sư phạm Ngữ văn)	1	1	31/7/2022	15g30	

Phú Thọ, ngày 18 tháng 7 năm 2022

KT.HIỆU TRƯỞNG

P. Hiệu trưởng

Đã ký

Đỗ Tùng

TRUNG TÂM ĐBCL

P. Giám đốc

Đã ký

Nguyễn Thị Thanh Vân

NGƯỜI LẬP LỊCH

Đã ký

Nguyễn Thành Trung